

Số: 11/KH-MNHC

Kiên An, ngày 25 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện công khai năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, có hiệu lực từ ngày 13/02/2018;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TB-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện các Văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền, trường mầm non Hoa Cúc xây dựng kế hoạch thực hiện công khai năm học 2022-2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tinh thần đoàn kết nội bộ tốt.

Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT

1.1. Công khai cam kết chất lượng chăm sóc, giáo dục và chất lượng chăm sóc, giáo dục thực tế.

a) Cam kết chất lượng chăm sóc, giáo dục: (*Biểu mẫu số 01*)

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mầm non; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

b) Chất lượng chăm sóc, giáo dục thực tế: (*Biểu mẫu số 02*)

Số trẻ, số lớp, số trẻ học bán trú, số trẻ khuyết tật hòa nhập.

Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ theo mục tiêu cần đạt của từng độ tuổi; tình hình cân đo, khám sức khỏe định kì của học sinh.

Số học sinh 5 tuổi đủ các điều kiện hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

c) Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non:

Công khai theo báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường

a) Cơ sở vật chất: (*Biểu mẫu số 03*)

Số lượng phòng, diện tích sân chơi, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, đồ dùng và đồ chơi tối thiểu hiện có và số còn thiếu theo quy định, số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một lớp.

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: (*Biểu mẫu số 04*)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo.

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung trình độ và thời gian đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2. Công khai thu chi tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC; TT90/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung

2.1. Công khai dự toán ngân sách: (*Mẫu biểu số 02*)

Công khai dự toán thu- chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác.

2.2. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước: (*Biểu mẫu số 04*)

Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.3. Các khoản công khai khác: Công khai chế độ hỗ trợ học phí, miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ và các khoản thu khác

từng người học: mức thu các khoản thu khác theo từng năm, tháng học (Công khai trên bảng tại phòng thu tiền). Công khai xét duyệt các chế độ nâng lương thường xuyên, nâng Phụ cấp thâm niên nhà giáo, nâng lương trước thời hạn. Công khai tài sản...

Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị (Công khai trong quy chế chi tiêu nội bộ và trong hội nghị sơ kết, tổng kết).

Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định còn phải thực hiện công khai trong cuộc họp phụ huynh.

3. Hình thức và thời điểm công khai

Công khai trên trang website của nhà trường, niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường, đảm bảo thuận tiện để xem xét.

Công khai các thông tin theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT: Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Công khai các thông tin theo Thông tư 61/2017/TT-BTC; TT90/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung:

- Đối với Dự toán ngân sách: Thời điểm công khai chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có)

- Đối với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Về cơ sở vật chất: Tập thể CB-GV-NV và Hội cha mẹ học sinh bàn bạc và thống nhất về kế hoạch bổ sung đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, về nguồn tài chính đóng góp để bổ sung đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, quyết toán kinh phí bổ sung đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ thực hiện công khai

Về chất lượng đào tạo: Kiểm tra chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và thông báo công khai trước tập thể: Thông báo kế hoạch kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra để tất cả mọi CB - GV đều nắm kết quả phát triển của học sinh trong toàn trường, có đánh giá, rút kinh nghiệm, đưa ra bài học cụ thể.

Về tài chính: Thực hiện công khai tài chính theo quy định chung

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý;

Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Chịu trách nhiệm công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Biểu mẫu số 01, 02 Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT.

Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất: Chịu trách nhiệm công khai cơ sở vật chất theo Biểu mẫu số 03 Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT.

Kế toán: Chịu trách nhiệm công khai Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Biểu mẫu số 04 Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT; Công khai các khoản thu chi về tài chính Biểu mẫu số 02; số 04 Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Trên đây là kế hoạch công khai năm học 2022-2023 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trong quá trình thực hiện lãnh đạo nhà trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận (B/c);
- Phòng TC-KH quận (B/c);
- Các bộ phận trong trường (T/h);
- Hồ sơ Ba công khai;
- Lưu VT.

